

CHƯƠNG TRÌNH

kiểm tra, giám sát năm 2026 của Đảng ủy Viện kiểm sát nhân dân tối cao

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam; Quy định số 296-QĐ/TW, ngày 30/5/2025 của Ban Chấp hành Trung ương về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng;

- Căn cứ Chương trình kiểm tra, giám sát nhiệm kỳ 2025-2030 của Đảng ủy Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) tối cao và Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ VKSND tối cao về nhiệm vụ trọng tâm công tác năm 2026;

- Căn cứ Chương trình kiểm tra, giám sát năm 2026 của Đảng ủy các cơ quan Đảng Trung ương;

Đảng ủy VKSND tối cao xây dựng Chương trình kiểm tra, giám sát năm 2026 như sau:

I. LÃNH ĐẠO CÔNG TÁC KIỂM TRA, GIÁM SÁT

1. Lãnh đạo, chỉ đạo cấp ủy, ủy ban kiểm tra, tổ chức đảng các cấp trong Đảng bộ tập trung kiểm tra, giám sát tổ chức đảng, người đứng đầu cấp ủy đảm bảo chất lượng, hiệu lực, hiệu quả về một số nội dung chủ yếu sau:

- Việc học tập, quán triệt và tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cơ quan Đảng Trung ương lần thứ nhất, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ VKSND tối cao lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030; việc xây dựng chương trình hành động thực hiện nghị quyết đại hội đảng các cấp, quy chế làm việc của cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp; việc xây dựng chương trình công tác toàn khóa và năm 2026 của cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp; việc phân công nhiệm vụ của cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp; việc xây dựng các quy định, quy trình về công tác kiểm tra, giám sát.

- Việc lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện chủ trương, quy định của Đảng, của cấp ủy cấp trên và cấp mình, pháp luật của Nhà nước; trọng tâm kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nghị quyết, quy định, kết luận, chỉ thị của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; về hội nhập quốc tế trong tình hình mới; về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới; về tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ

trong giai đoạn mới; về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giáo dục cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; về tiếp tục xây dựng, hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trong thời gian tới; về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực¹,...

- Chủ động kiểm tra, giám sát tổ chức đảng và đảng viên trong thực hiện thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao; kịp thời kiểm tra, giám sát những lĩnh vực, địa bàn, vị trí công tác dễ xảy ra sai phạm; những nơi có vấn đề nổi cộm, có biểu hiện mất đoàn kết, dư luận xã hội quan tâm; cán bộ, đảng viên có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, vi phạm nguyên tắc, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, vi phạm quy định những điều đảng viên không được làm và trách nhiệm nêu gương; kịp thời xử lý tổ chức đảng, đảng viên có vi phạm.

2. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện giải quyết đơn, thư tố cáo, khiếu nại kịp thời, không để xảy ra tình trạng khiếu nại, tố cáo kéo dài, vượt cấp.

3. Chỉ đạo Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy VKSND tối cao tăng cường chỉ đạo ủy ban kiểm tra cấp dưới, tham mưu giúp cấp ủy thực hiện và trực tiếp thực hiện tốt chương trình kiểm tra, giám sát năm 2026; thực hiện tốt việc kết hợp giữa kiểm tra, giám sát trong Đảng với hoạt động thanh tra của cơ quan và giám sát của Ban Thanh tra nhân dân, các tổ chức đoàn thể chính trị-xã hội nhằm làm tốt công tác kiểm tra, giám sát của Đảng và phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

4. Lãnh đạo, chỉ đạo các đảng ủy, chi ủy trực thuộc làm tốt công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng năm 2026.

II. NỘI DUNG, ĐỐI TƯỢNG KIỂM TRA, GIÁM SÁT

1. Nội dung, đối tượng giám sát

1.1. Giám sát thường xuyên

- Nội dung giám sát:

Giám sát tổ chức đảng trực thuộc và cán bộ, đảng viên diện Ban Thường vụ Đảng ủy VKSND tối cao quản lý trong việc triển khai, thực hiện các chỉ thị, nghị quyết, quy định, kết luận của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; Qua đó

¹ (1) Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; (2) Nghị quyết số 59-NQ/TW, ngày 24/1/2025 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới; (3) Nghị quyết số 66-NQ/TW, ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới; (4) Nghị quyết số 68-NQ/TW, ngày 4/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân; (5) Nghị quyết số 70-NQ/TW, ngày 20/8/2025 của Bộ Chính trị về bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; (6) Nghị quyết số 71-NQ/TW, ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo; (7) Nghị quyết số 72-NQ/TW, ngày 9/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân. Các chỉ thị, kết luận: (1) Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 23/7/2025 của Ban Bí thư về tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ trong giai đoạn mới; (2) Chỉ thị số 42-CT/TW, ngày 16/01/2025 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giáo dục cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; (3) Kết luận số 123-KL/TW, ngày 24/01/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về Đề án bổ sung về phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 với mục tiêu tăng trưởng 8% trở lên; (4) Kết luận số 195-KL/TW, ngày 26/9/2025 của Bộ Chính trị về bộ máy hệ thống chính trị và chính quyền địa phương 2 cấp; (5) Kết luận số 202-KL/TW, ngày 31/10/2025 của Bộ Chính trị về tình hình, kết quả hoạt động của bộ máy hệ thống chính trị và chính quyền địa phương 2 cấp; (6) Kết luận số 12-KL/TW ngày 6/4/2022 của Bộ Chính trị về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; (7) Thông báo kết luận số 07-TB/CQT/BCD ngày 15/10/2025 của Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số (Ban Chỉ đạo) về kết luận của đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm, Trưởng Ban Chỉ đạo tại Hội nghị sơ kết tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị.

nắm chắc tình hình, giải quyết những vấn đề vướng mắc phát sinh, kịp thời ngăn chặn, phòng ngừa vi phạm.

Giám sát việc lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cơ quan Đảng Trung ương lần thứ nhất, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ VKSND tối cao lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030 và các nghị quyết, quy định, kết luận, hướng dẫn của Trung ương, của cấp ủy cấp trên về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng; việc triển khai tổ chức thực hiện Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ VKSND tối cao về nhiệm vụ công tác trọng tâm năm 2026.

- Đối tượng giám sát: Thực hiện giám sát thường xuyên 100% đối với tổ chức đảng trực thuộc, trong đó giám sát trực tiếp một số chi ủy, đảng ủy khi xét thấy cần thiết (sẽ có thông báo trước khi giám sát).

1.2. Giám sát chuyên đề

1.2.1. Đối với tổ chức đảng trực thuộc

- Nội dung giám sát:

+ Việc lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện các chỉ thị, quy định, kết luận của Trung ương, Đảng ủy cấp trên về đại hội đảng các cấp tiến tới Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng và việc quán triệt, triển khai thực hiện nghị quyết đại hội Đảng bộ Đảng các cấp nhiệm kỳ 2025-2030.

+ Việc xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình công tác, quy chế làm việc của cấp ủy, tổ chức đảng; việc xây dựng chương trình, kế hoạch và tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát nhiệm kỳ 2025-2027 và hàng năm.

+ Việc quán triệt, triển khai và thực hiện Kết luận số 12-KL/TW ngày 6/4/2022 của Bộ Chính trị về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và Quy định số 131-QĐ/TW, ngày 27/10/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và trong hoạt động thanh tra, kiểm toán.

+ Việc thực hiện Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII; gắn với việc thực hiện các quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp và Kế hoạch số 12-KH/ĐU ngày 19/10/2021 của Đảng ủy VKSND tối cao về thực hiện Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị.

+ Việc quán triệt, triển khai thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 23/7/2025 của Ban Bí thư về tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ trong giai đoạn mới.

- Đối tượng và thời gian tiến hành giám sát:

+ Chi bộ Thanh tra, thời gian giám sát dự kiến trong tháng 3 và tháng 4/2026.

+ Chi bộ Vụ Công tố và Kiểm sát điều tra án kinh tế, tham nhũng; thời gian giám sát dự kiến trong quý III/2026.

1.2.2. Đối với đảng viên

- Nội dung giám sát: Về việc thực hiện nhiệm vụ của đảng viên, trong đó tập trung giám sát việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ của đảng viên, của cấp ủy viên; về đạo đức, lối sống, chấp hành nguyên tắc, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

- Đối tượng giám sát: Tiến hành giám sát từ 03 đến 05 đảng viên, là người đứng đầu đơn vị, tổ chức đảng; là ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ VKSND tối cao, cấp ủy viên các tổ chức đảng trực thuộc, đảng viên thuộc diện Ban Thường vụ Đảng ủy VKSND tối cao quản lý. Thực hiện việc giám sát đối với đảng viên cùng với giám sát đối với tổ chức đảng nêu trên.

1.2.3. Mốc thời gian giám sát: Từ ngày 01/01/2024 đến ngày giám sát.

2. Nội dung, đối tượng kiểm tra

2.1. Đối với tổ chức đảng trực thuộc

2.1.1. Nội dung kiểm tra

- Việc lãnh đạo, chỉ đạo và triển khai thực hiện nghị quyết đại hội Đảng các cấp, nhiệm kỳ 2025-2030 và các nghị quyết, quy định, kết luận của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư.

- Việc tiếp tục thực hiện Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

- Việc quán triệt, triển khai thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 23/7/2025 của Ban Bí thư về tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ trong giai đoạn mới.

- Việc quán triệt, triển khai thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW, ngày 16/01/2025 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giáo dục cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư.

2.1.2. Đối tượng và thời gian kiểm tra

- Đảng ủy Văn phòng, thời gian kiểm tra dự kiến trong quý II/2026.

- Chi bộ Vụ Kiểm sát án hành chính, kinh doanh thương mại; thời gian kiểm tra dự kiến trong quý IV/2026.

2.2. Đối với đảng viên

- Nội dung kiểm tra: Việc thực hiện nhiệm vụ của đảng viên; trong đó tập trung kiểm tra về việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ của đảng viên, của cấp ủy viên; về đạo đức lối sống; việc chấp hành quy định của Đảng, pháp luật của Nhà

nước về trách nhiệm nêu gương, những việc đảng viên không được làm, việc kê khai tài sản, thu nhập.

- Đối tượng kiểm tra: Tiến hành kiểm tra từ 03 đến 05 đảng viên là ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ VKSND tối cao, cấp ủy viên các tổ chức đảng trực thuộc, đảng viên thuộc diện Ban Thường vụ Đảng ủy VKSND tối cao quản lý; thực hiện việc kiểm tra đối với đảng viên cùng với kiểm tra tổ chức đảng.

2.3. Mốc thời gian kiểm tra

Từ ngày 01/01/2024 đến thời điểm tiến hành kiểm tra.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Chấp hành Đảng bộ VKSND tối cao giao Ban Thường vụ Đảng ủy VKSND tối cao chỉ đạo tổ chức thực hiện các cuộc kiểm tra, giám sát theo quy định. Căn cứ tình hình cụ thể, Ban Thường vụ Đảng ủy VKSND tối cao có thể thay đổi, bổ sung nội dung, đối tượng và thời gian kiểm tra, giám sát cho phù hợp.

2. Giao Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy VKSND tối cao phối hợp Văn phòng Đảng ủy VKSND tối cao tham mưu cho Ban Thường vụ Đảng ủy trong việc xây dựng kế hoạch, thành lập đoàn (do 01 đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy làm Trưởng đoàn) và tiến hành kiểm tra, giám sát theo quy định.

3. Các đảng ủy, chi bộ trực thuộc căn cứ vào Chương trình này và tình hình thực tế của đảng bộ, chi bộ để xây dựng Chương trình kiểm tra, giám sát năm 2026 và tổ chức thực hiện có hiệu quả các nội dung đã đề ra. Yêu cầu mỗi chi ủy, đảng ủy trực thuộc kiểm tra, giám sát ít nhất là 30% số đảng viên; mỗi đảng ủy cơ sở kiểm tra, giám sát từ 04 đến 10 cấp ủy viên cùng cấp và cấp dưới. Chương trình kiểm tra, giám sát năm 2026 gửi về Ban Thường vụ Đảng ủy, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy trước **ngày 15/01/2026** qua Hệ thống quản lý văn bản và điều hành.

4. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy VKSND tối cao theo dõi, đôn đốc việc xây dựng, thực hiện Chương trình kiểm tra, giám sát năm 2026 của các tổ chức đảng trong Đảng bộ. 

Nơi nhận:

- Đảng ủy các CQ Đảng TW (để báo cáo),
 - UBKT Đảng ủy các CQ Đảng TW (để báo cáo),
 - Các đồng chí Ủy viên BCH Đảng bộ VKSND tối cao,
 - Thành viên UBKT Đảng ủy,
 - Các cơ quan TMGV của Đảng ủy,
 - Đảng ủy, chi ủy trực thuộc,
 - Lưu VPĐU.
- } (để thực hiện)

**T/M ĐẢNG ỦY
BÍ THƯ**



Nguyễn Huy Tiên